

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Add: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: +84-4-38611513 Fax: +84-4-38611 511
Email: xdbd@ptic.vn Website: www.ptic.vn

Số: 34/TB-iCAP

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Tổ chức niêm yết : Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital
Mã chứng khoán : PTC
Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
Điện thoại : 024.38611513 Fax: 024.38611511

Loại thông tin công bố: 24h 72h bất thường theo yêu cầu
 Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital công bố công văn giải trình chênh lệch lợi nhuận và chênh lệch số liệu BCTC hợp nhất năm 2022 trước và sau kiểm toán.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital tại đường dẫn: <http://www.ptic.vn> chuyên mục **Thông tin tài chính**.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VT, TK.



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THÀNH CÔNG

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu sau kiểm toán

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Trước hết Công ty cổ phần Đầu tư iCapital xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý Ủy ban và Quý Sở đã nhiệt tình hỗ trợ Công ty chúng tôi công bố thông tin trong thời gian qua.

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL
- Người đại diện: Nguyễn Thành Công
- Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Mã CP: PTC niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 V/v: Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty CP Đầu tư iCapital đã gửi báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán năm 2022 đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C- chi nhánh Hà Nội phát hành. iCapital xin giải trình chênh lệch (giảm trên 5%) lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán; chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán và Bảng kết quả kinh doanh trước và sau kiểm toán như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Trước kiểm toán | Sau kiểm toán | Chênh lệch | Nguyên nhân |
|----------|---|-----------------|-----------------|-----------------|--|
| A | Bảng cân đối kế toán | | | | |
| 1 | Tiền | 4,089,161,175 | 4,089,813,605 | 652,430 | Hạch toán thêm lãi TGNH |
| 2 | Phải thu ngắn hạn khách hàng | 58,459,328,887 | 54,961,203,887 | -3,498,125,000 | Giảm công nợ phải thu của khách hàng điều chỉnh sang năm sau |
| 3 | Trả trước cho người bán ngắn hạn | 620,140,500 | 617,740,500 | -2,400,000 | Điều chỉnh giảm công nợ phải trả người bán |
| 4 | Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh | 138,220,100,821 | 133,724,801,889 | -4,495,298,932 | Công ty liên kết Hường Linh 7 giảm lợi nhuận |
| 5 | Lợi thế thương mại | 95,976,624,304 | 89,890,432,851 | -6,086,191,453 | Tính lại LTTM |
| 6 | Phải trả người lao động | 566,468,522 | 795,685,189 | 229,216,667 | Tăng thêm tiền lương phải trả CBCNV tại công ty con |
| 7 | Chi phí phải trả ngắn hạn | 986,649,645 | 1,327,263,892 | 340,614,247 | Hạch toán tăng thêm chi phí tại thời điểm 31/12 |
| 8 | Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 469,499,791,249 | 485,429,791,249 | 15,930,000,000 | Phân loại lại nợ ngắn hạn và dài hạn |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | -9,682,612,940 | -23,599,145,235 | -13,916,532,295 | Do giảm lợi nhuận lãi chuyển nhượng bán Công ty liên kết, Hạch toán thêm phần lỗ tại công ty liên kết và công ty con |
| B | Bảng kết quả kinh doanh | | | | |
| 1 | Doanh thu bán hàng | 72,674,546,338 | 69,249,089,173 | -3,425,457,165 | Điều chỉnh giảm doanh thu tại công ty con |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 42,639,131,162 | 46,083,254,647 | 3,444,123,485 | Trích thêm khấu hao tài sản cố định tại công ty con |

| | | | | | |
|----|---|-----------------|-----------------|-----------------|--|
| 3 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 30,035,415,176 | 23,165,834,526 | -6,869,580,650 | Do 2 nguyên nhân trên |
| 4 | Doanh thu hoạt động tài chính | 43,407,119,794 | 33,488,472,998 | -9,918,646,796 | Điều chỉnh giảm khoản lợi nhuận từ việc chuyển nhượng công ty liên kết và điều chỉnh các bút toán liên quan đến hợp nhất |
| 5 | Chi phí tài chính | 94,171,452,084 | 92,957,164,911 | -1,214,287,173 | Do bút toán hợp nhất loại trừ khoản trích lập thêm vào công ty liên kết và công ty con |
| 6 | Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết | -7,030,148,018 | -10,805,524,509 | -3,775,376,491 | Tăng thêm phần lỗ tại công ty liên kết |
| 7 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 17,439,459,546 | 13,636,925,257 | -3,802,534,289 | Giảm do điều chỉnh tại công ty con và tính lại LTTM |
| 8 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | -45,198,524,678 | -60,745,307,153 | -15,546,782,475 | Do các nguyên nhân trên |
| 9 | Lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ | -44,986,029,338 | -60,533,075,792 | -15,547,046,454 | Do các nguyên nhân trên |
| 10 | Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ | -44,986,029,338 | -60,533,075,792 | -15,547,046,454 | Do các nguyên nhân trên |
| 11 | Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ | -39,805,105,010 | -53,721,637,305 | -13,916,532,295 | Do các nguyên nhân trên |

Công ty CP đầu tư iCapital xin giải trình đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Công